

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu TTHC và khu ĐTM thị xã Phước Long. Công trình: Đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải đường D1

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước; Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo số 3478/BC-STC ngày 24/12/2019; theo đề nghị của Ban QLDA xây dựng Trung tâm hành chính và khu đô thị mới thị xã Phước Long tại Tờ trình số 160/TTr-QLDA ngày 12/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

- Tên dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu TTHC và khu ĐTM thị xã Phước Long.
- Tên công trình: Đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải đường D1.
- Chủ đầu tư: UBND thị xã Phước Long.
- Đại diện chủ đầu tư: Ban QLDA xây dựng Trung tâm hành chính và khu đô thị mới thị xã Phước Long.
- Địa điểm xây dựng: Thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.
- Thời gian khởi công: 18/12/2017.
- Thời gian hoàn thành: 31/10/2018.



Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4
Tổng số	13.437.337.065	11.949.133.000	1.488.204.065
- Vốn NSNN	13.437.337.065	11.949.133.000	1.488.204.065
- Vốn khác			

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	14.115.861.228	13.437.337.065
Chi phí xây dựng	12.725.765.542	12.580.253.319
Chi phí QLDA	310.310.531	146.346.000
Chi phí tư vấn đầu tư	701.757.516	609.362.746
Chi phí khác	281.581.250	101.375.000
Chi phí dự phòng	96.446.389	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không có.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
1	2	3	4	5
Tổng số	13.437.337.065	13.437.337.065	0	0
Tài sản cố định	13.437.337.065	13.437.337.065	0	0
Tài sản ngắn hạn	0	0	0	0

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
1	2	3
Tổng số	13.437.337.065	
Vốn NSNN	13.437.337.065	
Vốn khác	0	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 24/12/2019:

+ Tổng nợ phải trả: 1.619.830.405 đồng.

+ Tổng nợ phải thu: 131.626.340 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cổ định	Tài sản ngắn hạn
1	2	3
UBND thị xã Phước Long	13.437.337.065	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Kho bạc Nhà nước Bình Phước, Chủ tịch UBND thị xã Phước Long, Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- LĐVP, Phòng TH;
- Lưu: VT. >



CHỦ TỊCH
KHU CHƯ TỊCH

Nguyễn Thị Hằng



PHỤ LỤC

CÁC KHOẢN CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN



Quyết định số: 50 ngày 09/01/2020 của UBND tỉnh)

Đơn vị: đồng

Stt	Nội dung	Công nợ	
		Nợ phải trả	Nợ phải thu
1	Chi phí lập thiết kế BVTC và dự toán	117.693.000	0
2	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT xây lắp	40.209.086	0
3	Chi phí xây dựng + HMC	1.360.553.319	0
4	Chi phí giám sát thi công xây dựng	0	30.270.340
5	Chi phí QLDA	0	101.356.000
6	Chi phí bảo hiểm	26.413.000	0
7	Chi phí thẩm tra quyết toán	14.359.000	0
8	Chi phí kiểm toán	60.603.000	0
	Tổng	1.619.830.405	131.626.340